

Số: /KH-UBND

Vi Hương, ngày tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Vi Hương năm 2023

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam; Công văn số 3570/BTTTT-THH ngày 16/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch phát triển Chính phủ số/Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022;

Trên cơ sở Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 28/6/2022 của UBND xã Vi Hương về thực hiện Đề án Chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã; UBND xã Vi Hương xây dựng kế hoạch thực hiện chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức và người dân về tầm quan trọng của việc chuyển đổi số trong giai đoạn phát triển mới của đất nước là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của xã.

2. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT nhằm phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng góp phần xây dựng hệ thống CNTT hiện đại, chất lượng, công bằng, hiệu quả.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động, hiệu quả hoạt động Trang thông tin điện tử; cung cấp các dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình theo quy định. Nâng cao hiệu quả sử dụng trên phần mềm dùng chung của tỉnh... Đối với phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc tăng cường gửi, nhận văn bản điện tử, chuyển lãnh đạo ký số... Ứng dụng chữ ký số của 100% lãnh đạo dần tiến tới các công chức chuyên môn.

4. Phối hợp xây dựng, phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phần mềm chuyên ngành phục vụ cho hoạt động nghiệp vụ, bảo đảm triển khai đồng bộ với việc phát triển các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh, cơ sở dữ liệu quốc gia. Tích cực ứng dụng CNTT vào công tác chuyên môn và chuyển đổi số trong cơ quan xã.

5. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin: Đầu tư về trang thiết bị, dịch vụ CNTT và nguồn nhân lực bảo đảm an toàn, an ninh thông tin theo quy định cho các hệ thống thông tin như mạng LAN, các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu

chuyên ngành của bộ phận chuyên môn. Hướng dẫn cán bộ, công chức thực hiện nghiêm các quy định về bảo mật thông tin trong quản lý nhà nước, an toàn thông tin mạng của các hệ thống quản lý. Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông. Tích cực tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ của Sở Thông tin và Truyền thông và huyện tổ chức thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số xã tổng thể, toàn diện, có mô hình hoạt động được thiết kế, vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số để đưa hoạt động của chính quyền lên môi trường số, đảm bảo an toàn thông tin; phát triển kinh tế số, xã hội số để thay đổi phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành; phương thức sống, làm việc của người dân, tạo ra các giá trị mới cho xã hội, góp phần hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số của huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu về phát triển Chính quyền số

- 100% văn bản đi đến (trừ văn bản mật) được thực hiện trong môi trường điện tử.

- 100% văn bản trao đổi giữa cơ quan UBND xã với các cơ quan nhà nước trong huyện dưới dạng điện tử có ứng dụng chữ ký số.

- 100% văn bản trao đổi giữa cơ quan với các đơn vị trên địa bàn xã hoàn toàn dưới dạng điện tử và có ứng dụng chữ ký số (*không gửi văn bản giấy*);

- Các văn bản chỉ đạo điều hành, văn bản quy phạm pháp luật của xã được cung cấp trên Trang thông tin điện tử.

- 100% cán bộ, công chức cơ quan xã chấp hành nghiêm túc việc triển khai ứng dụng văn bản điện tử liên thông trên phần mềm quản lý và điều hành.

- 100% cán bộ, công chức sử dụng có hiệu quả hộp thư điện tử công vụ.

2.2. Mục tiêu về phục vụ người dân và doanh nghiệp

- 30% tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC).

- Đẩy mạnh ứng dụng các dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình trên địa bàn.

- Tối thiểu 95% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% tỷ lệ dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp.

2.3. Mục tiêu về phát triển hạ tầng CNTT và an toàn thông tin

- 100% tỷ lệ phần mềm quản lý văn bản và điều hành được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản Tỉnh phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử.

- 100% máy tính được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền.
- 100% hệ thống thông tin được xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.
- 100% hệ thống thông tin đã triển khai mức bảo vệ 4 lớp.
- Xây dựng hoàn thiện hạ tầng đảm bảo an toàn thông tin cho tất cả các hệ thống của xã: Tiếp tục đầu tư hoàn thiện.
- 100% cán bộ, công chức và cán bộ không chuyên trách của xã được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.
- Công chức phụ trách CNTT của cơ quan tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện môi trường pháp lý

- Thực hiện nghiêm túc quy định về quy trình vận hành các hệ thống của tỉnh đảm bảo về an toàn, an ninh thông tin và bộ tiêu chí, đánh giá xếp hạng đơn vị, lãnh đạo, công chức trong quá trình chuyển đổi số.
- Triển khai các chính sách, giải pháp thu hút đầu tư, trong đó ưu tiên thu hút các doanh nghiệp công nghệ số, công nghệ cao, thương mại điện tử... thúc đẩy phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng công nghệ số trên địa bàn để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số.
- Cập nhật quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với giải quyết từng TTHC các cấp.

2. Phát triển hạ tầng số

- Đầu tư trang thiết bị CNTT phục vụ chuyển đổi toàn bộ địa chỉ giao thức Internet thế hệ cũ sang sử dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới đối với toàn bộ hệ thống ứng dụng của xã.
- Đầu tư trang thiết bị CNTT, các phương tiện để nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của xã.
- Nâng cấp, hoàn thiện trang thiết bị công nghệ đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong cơ quan xã.

3. Phát triển dữ liệu

- Thực hiện tiếp nhận, kế thừa, sử dụng các CSDL đã được tỉnh, huyện đầu tư, xây dựng (các CSDL về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, dân số, tài chính, bảo hiểm...).
- Xây dựng Kho dữ liệu số.

- Triển khai đồng bộ các hệ thống thông tin chuyên ngành phục vụ quản lý hành chính các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, tài nguyên và môi trường, tư pháp, thông tin và truyền thông, hệ thống thông tin quản lý văn thư, lưu trữ.

4. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

- Đầu tư các thiết bị, phần mềm, hệ thống giám sát bảo đảm an toàn thông tin; các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu cơ quan xã.

- Nâng cao chuyên môn nghiệp vụ của công chức phụ trách an toàn thông tin trong cơ quan.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTG ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Duy trì, nâng cấp, mở rộng Trang thông tin điện tử xã trên nền tảng công nghệ dùng chung để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng hoạt động và thực hiện đảm bảo tiến độ thời gian trong xử lý công việc của các công chức chuyên môn trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành đảm bảo giải quyết công việc đúng và trước hạn.

- Tiếp tục triển khai, phát triển, tích hợp, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng.

6. Phát triển kinh tế số

- Triển khai các hoạt động hỗ trợ các cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh ngành nghề truyền thống, đơn vị kinh tế tập thể HTX sản xuất chuyển đổi sang sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ trên các nền tảng số.

- Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, hỗ trợ các hợp tác xã, hộ gia đình, nhóm hộ gia đình tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong nước nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng nông sản, đặc trưng và tiềm năng của xã.

7. Phát triển xã hội số

- Phối hợp xây dựng kế hoạch, rà soát và triển khai phương án đảm bảo hệ thống cáp quang, internet, wifi được phủ đến các thôn.

- Thúc đẩy phát triển hạn chế tối đa dùng tiền mặt để giao dịch. Trước tiên là nêu cao tinh thần, trách nhiệm, gương mẫu của cán bộ, công chức cơ quan xã.

- Chỉ đạo các nhà trường xây dựng CSDL bài giảng điện tử phục vụ đổi mới hoạt động dạy và học. Xây dựng công cụ chuyển đổi số toàn diện công tác kiểm tra đánh giá ở bậc các bậc học.

- Ứng dụng nền tảng số về nội dung và hình thức truyền tải các chương trình phát thanh trên nền tảng số.

8. Phát triển nguồn nhân lực CNTT

- Tham gia các chuyên đề tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số và nâng cao kiến thức, nghiệp vụ quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách CNTT và cán bộ, công chức xã.

- Nâng cao tinh thần tự học, nghiên cứu, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin đối với mỗi một cán bộ, công chức trong cơ quan theo nhu cầu của Tỉnh, huyện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí: Từ nguồn kinh phí được cấp cho công tác chuyển đổi số và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Công chức Văn phòng – Thống kê xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu triển khai các nội dung của Kế hoạch chuyển đổi số tại xã.

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng số và chủ động thực hiện các nội dung trong mô hình thuộc trách nhiệm của chính quyền.

- Không ngừng tìm hiểu ứng dụng công nghệ số để thay đổi cách làm mới nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương.

2. Giao Công chức ĐC-NN-XD&MT xã

Tham mưu công bố, công khai đầy đủ các quy hoạch trên hệ thống trang thông tin điện tử để nhân dân nắm bắt kịp thời.

Phối hợp Hội nông dân xã, các Hợp tác xã Nông nghiệp trên địa bàn cùng các tổ chức, đơn vị trong và ngoài địa bàn hỗ trợ cho nông dân, tổ hợp tác thực hiện cập nhật thông tin thị trường, tập huấn kỹ năng bán sản phẩm trên các sàn Thương mại điện tử (sản phẩm OCOP, chợ điện tử, bán hàng Online,...) xây dựng, cung cấp kênh thông tin kết nối các sự kiện liên quan đến xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước để người sản xuất tiếp cận.

3. Giao Công chức Văn hóa - Xã hội xã

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân trong sử dụng thiết bị di động thông minh để khai thác các dịch vụ mà chính quyền cung cấp (khai nộp thủ tục hành chính, tra cứu kết quả xử lý thủ tục hành chính, khai thác thông tin chính quyền cung cấp trên môi trường số, hướng dẫn người dân truy cập Internet và khai thác thông tin tại điểm bưu điện văn hóa,...).

- Hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh, chính quyền quảng bá hình ảnh, thông tin về sản phẩm, dịch vụ, nét văn hóa trên môi trường mạng, trên các sàn thương mại điện tử.

4. Giao Công chức Tài chính - Kế toán xã: Tham mưu xây dựng và kiểm soát chặt chẽ hoạt động ngân sách đảm bảo trong quá trình xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động của kế hoạch.

5. Các đơn vị trường học, trạm y tế xã

- Tăng cường công tác phối hợp công chức Văn phòng – Thống kê để tổ chức triển khai Kế hoạch chuyển đổi số tại đơn vị.

- Triển khai ứng dụng CNTT trong đội ngũ cán bộ, nhân viên đơn vị mình để nâng cao chất lượng, năng suất, hiệu quả giải quyết công việc chuyên môn.

- Chủ động tìm hiểu, tham gia sử dụng các dịch vụ mà chính quyền cung cấp trên môi trường số. Tìm hiểu, tích cực quảng bá sản phẩm, dịch vụ của mình cung cấp và thương hiệu chung của địa phương trên môi trường mạng.

- Tham gia đóng góp ý kiến trong suốt quá trình xây dựng nông thôn mới giúp chính quyền hoàn thiện mô hình tốt hơn.

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Vi Hương, yêu cầu các ngành, đoàn thể, tổ chức, đơn vị và các cá nhân liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

* *Gửi bản điện tử:*

- Phòng VHHT huyện;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể xã;
- Trường Tiểu học;
- Trạm y tế xã;
- Trang TTĐT xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Thành viên Ban chỉ đạo CDS xã;
- Công chức xã;
- Lưu: VP UBND xã.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vi Văn Huân